

Ngày 31/03/2025	25,450 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.2%	21.5%	29.3%

2024	
ROE	11.6%
	+/- YoY ▼ 6.7%

Q1/25	
DT thuần	356
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 22.0 ▼ 5.9%
	YoY ▼ 56.0 ▼ 13.6%

2024	
DT thuần	1,594
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 8.00 ▼ 0.5%

Q1/25	
LN gộp	23.9
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 0.50 ▼ 2.2%
	YoY ▲ 2.00 ▲ 8.9%

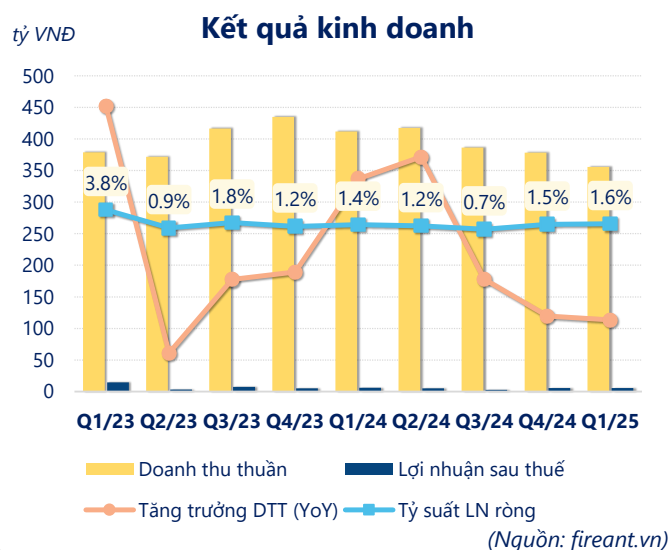
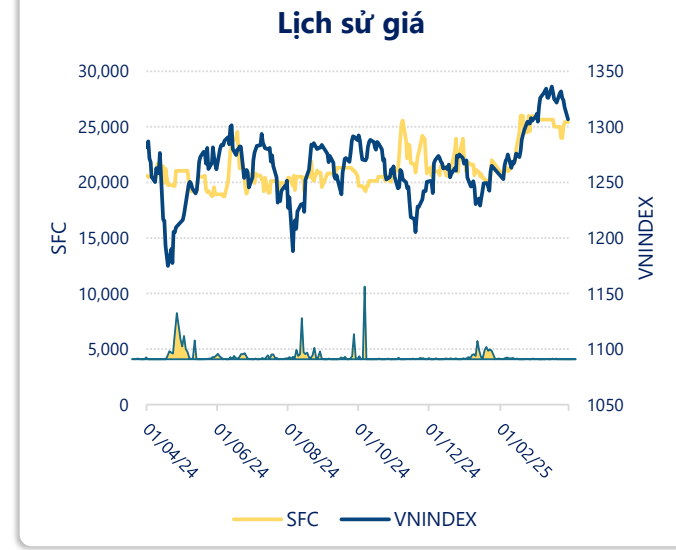
2024	
LN gộp	88.5
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 7.80 ▼ 8.0%

Q1/25	
LN thuần	6.96
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 0.05 ▼ 0.7%
	YoY ▼ 0.22 ▼ 3.1%

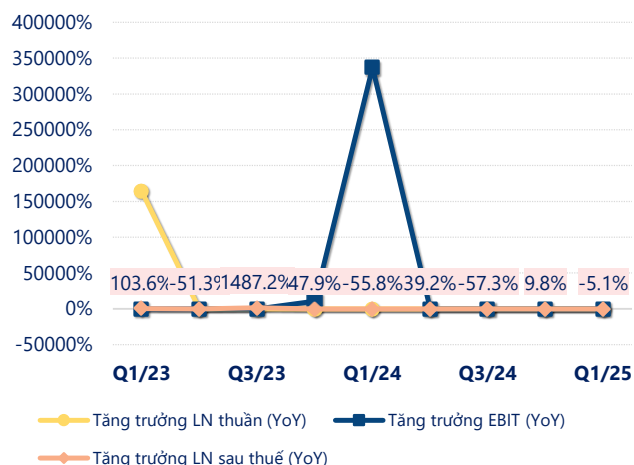
2024	
LN thuần	24.0
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 2.50 ▼ 9.3%

Q1/25	
LN sau thuế	5.52
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 0.03 ▼ 0.6%
	YoY ▼ 0.45 ▼ 7.6%

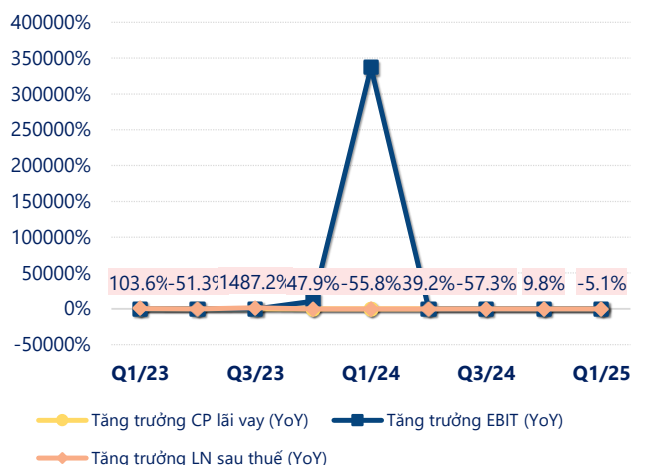
2024	
LN sau thuế	19.3
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 10.9 ▼ 36.1%



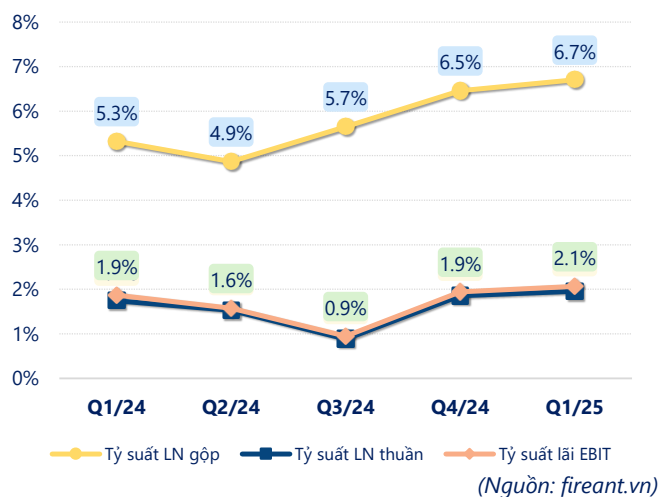
Tăng trưởng lợi nhuận



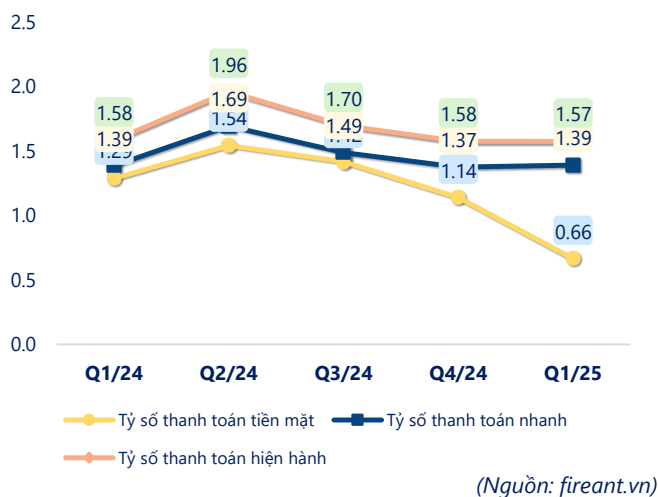
Tăng trưởng chi phí



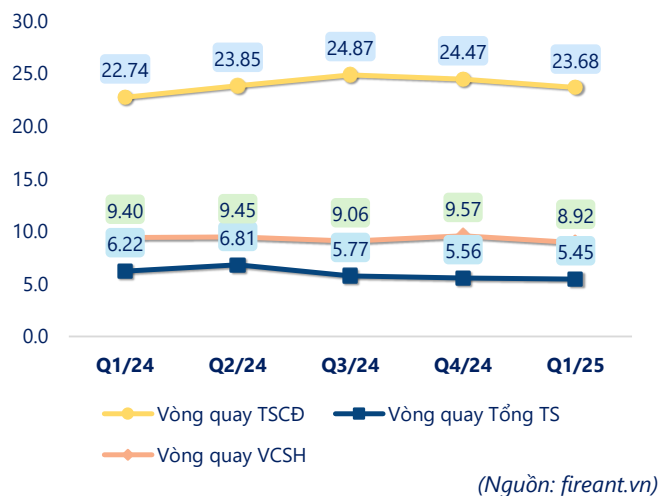
Tỷ suất lợi nhuận



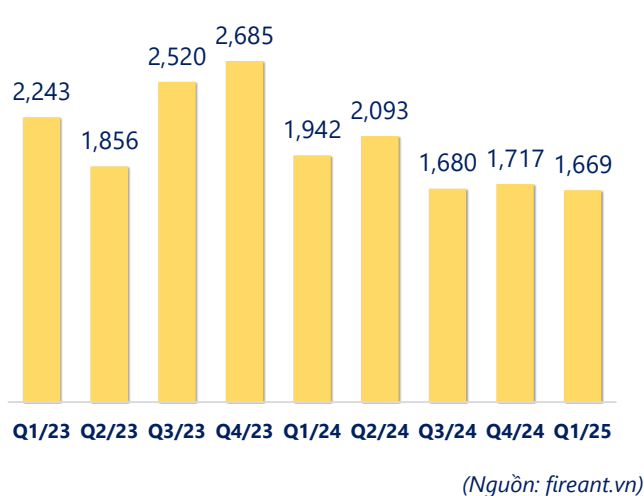
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	356	412	-13.6%	1,594	1,602	-0.5%
Giá vốn hàng bán	332	390	-14.9%	1,505	1,506	0.0%
Lợi nhuận gộp	23.9	21.9	8.9%	88.5	96.3	-8.0%
Doanh thu HĐTC	1.38	0.66	109%	3.71	4.52	-18.0%
Chi phí TC	0.39	0.20	95.2%	1.01	0.66	51.9%
Chi phí lãi vay	0.38	0.20	90.4%	0.94	0.74	28.3%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	13.4	12.2	9.6%	53.6	61.3	-12.6%
Chi phí QLDN	4.51	2.97	51.9%	13.7	12.4	10.3%
LN thuần từ HĐKD	6.96	7.18	-3.1%	24.0	26.5	-9.3%
Lợi nhuận khác	0.01	0.32	-97.2%	0.36	11.5	-96.8%
LN trước thuế	6.97	7.50	-7.1%	24.3	37.9	-35.8%
Lợi nhuận sau thuế	5.52	5.97	-7.6%	19.3	30.2	-36.1%
LNST của CĐ cty mẹ	5.52	5.97	-7.6%	19.3	30.2	-36.1%

(Nguồn: fireant.vn)

